TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 27 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1985

Đều địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2023 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1985

Đều địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Huyền Tr sinh ngày 07/7/2012, chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoài A sinh ngày 15/02/2016. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thỏa thuận

không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Hữu T có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở chị N, anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng đất: chị N và anh T đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006763 ngày 18/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận chị Nguyễn Thị Hồng N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006763 ngày 18/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã M (Giấy ĐKKH số 85 ngày 19/7/2011);
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Tuyết